

Ngày 30/06/2025	5,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-5.6%	2.0%

	Q2/25	
ROE	-10.6%	+/- YoY ▲ 1.9%

	Q2/25		
DT thuần	672	QoQ ▲ 58.0	YoY ▼ 20.0
		▲ 9.5%	▼ 2.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,286	YoY ▲ 79.0
		▲ 6.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	51.8	QoQ ▲ 29.2	YoY ▲ 46.2
		▲ 129%	▲ 818%
	tỷ VNĐ		

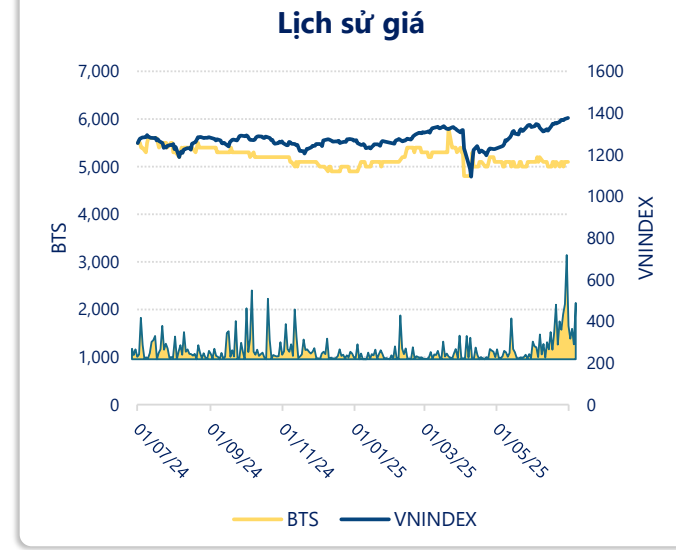
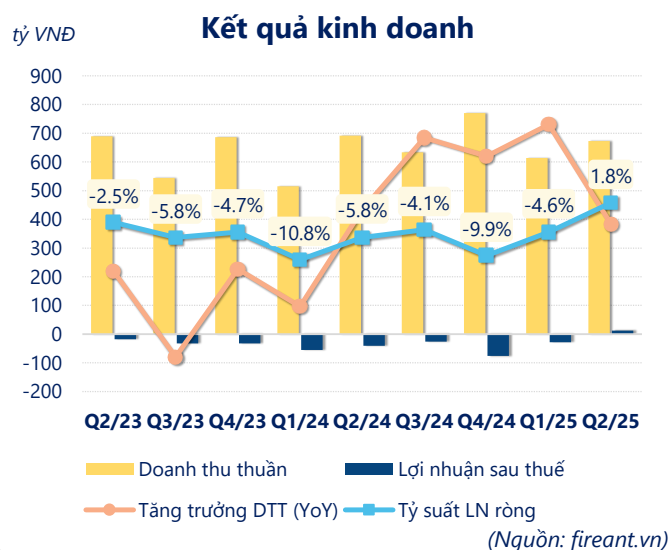
	6T 2025	
LN gộp	74.4	YoY ▲ 69.6
		▲ 1441%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-2.90	QoQ ▲ 34.1	YoY ▲ 52.0
		▲ 92.2%	▲ 94.7%
	tỷ VNĐ		

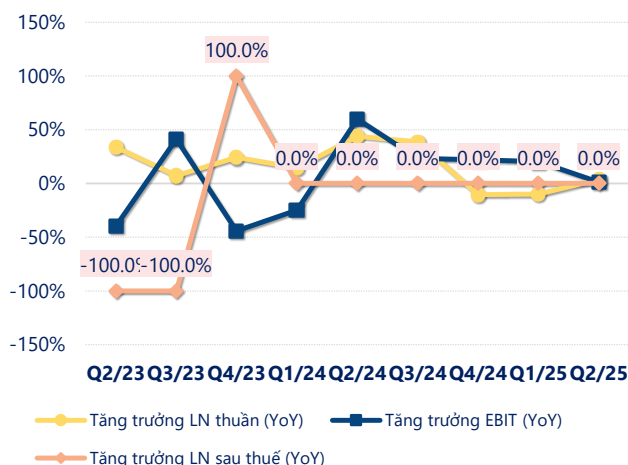
	6T 2025	
LN thuần	-39.9	YoY ▲ 80.1
		▲ 66.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	12.4	QoQ ▲ 40.9	YoY ▲ 52.6
		▲ 144%	▲ 131%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-16.1	YoY ▲ 79.5
		▲ 83.2%
	tỷ VNĐ	

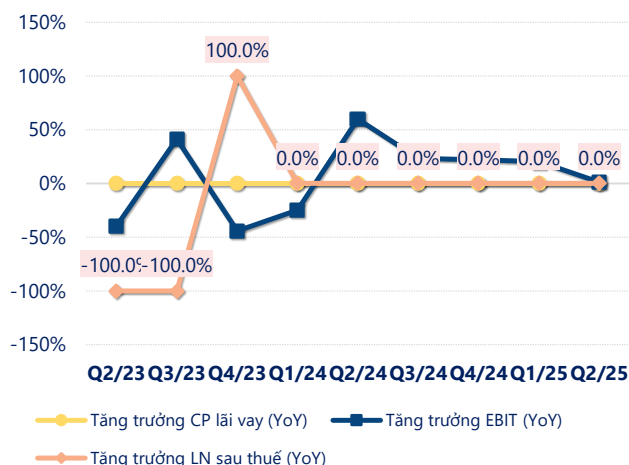


Tăng trưởng lợi nhuận



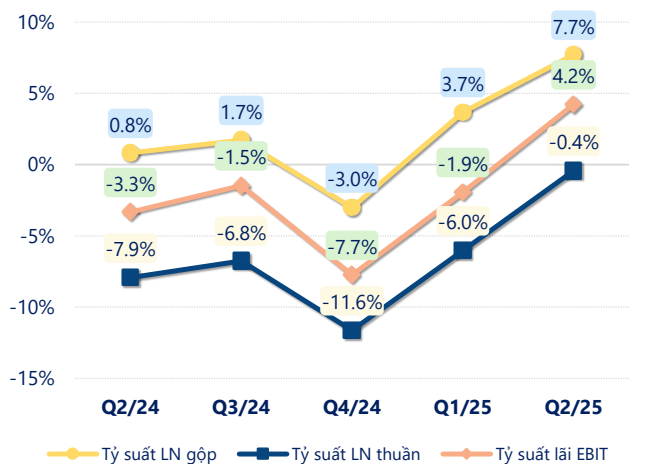
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



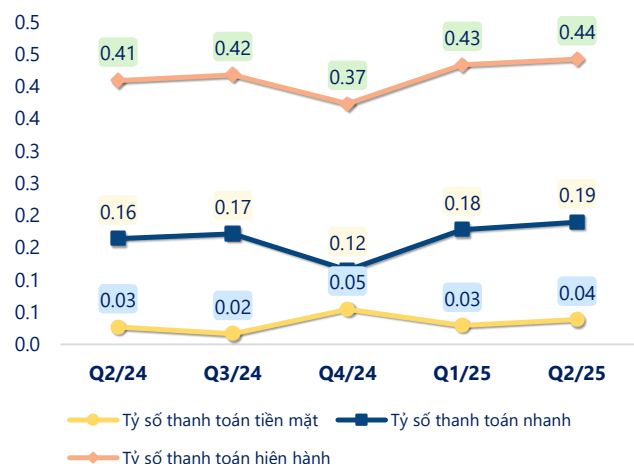
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



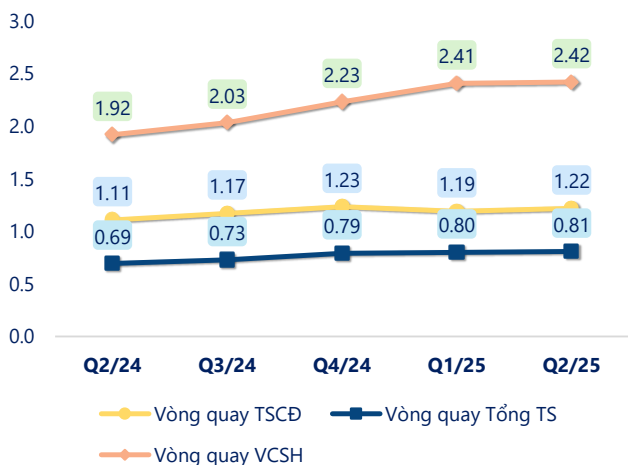
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



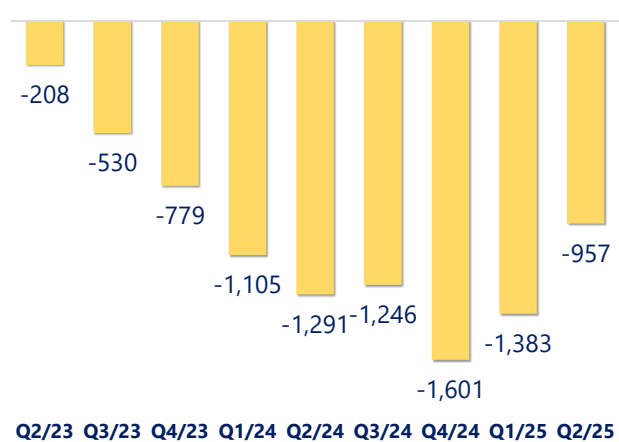
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	672	692	-2.9%	1,286	1,207	6.6%
Giá vốn hàng bán	620	686	-9.6%	1,212	1,202	0.8%
Lợi nhuận gộp	51.8	5.64	818%	74.4	4.83	1441%
Doanh thu HĐTC	0.23	0.01	2174%	0.24	0.02	887%
Chi phí TC	16.8	20.0	-16.2%	34.0	40.8	-16.7%
Chi phí lãi vay	15.9	17.1	-6.7%	32.6	35.3	-7.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	15.8	16.8	-6.1%	36.4	39.8	-8.6%
Chi phí QLDN	22.4	23.7	-5.5%	44.1	44.3	-0.4%
LN thuần từ HĐKD	-2.90	-54.9	94.7%	-39.9	-120	66.8%
Lợi nhuận khác	15.3	14.7	4.3%	23.8	24.4	-2.7%
LN trước thuế	12.4	-40.2	131%	-16.1	-95.6	83.2%
Lợi nhuận sau thuế	12.4	-40.2	131%	-16.1	-95.6	83.2%
LNST của CĐ cty mẹ	12.4	-40.2	131%	-16.1	-95.6	83.2%

(Nguồn: fireant.vn)

